

Translate into English.

Vietnamese	English
1. A: Đây là cái gì? B: Đây là búp bê của Sue.	A: What is this? B: This is Sue' doll.
2. A: Đây là cái gì? B: Đây là quái vật của Bill.	A:? B:
3. A: Đây là cái gì? B: Đây là xe đạp của Lucy..	A:? B:
4. A: Đây là cái gì? B: Đây là tàu lửa của tôi.	A:? B:
5. A: Đây là cái gì? B: Đây là thuyền của cô ấy.	A:? B:
6. A: Đây là cái gì? B: Đây là xe ô tô của anh ấy.	A:? B: